

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt  
sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu;*

*Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

**Điều 2.** Căn cứ giá tối đa quy định tại Quyết định này và tình hình thực tế tại địa phương, các tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt quyết định giá cụ thể đối với từng đối tượng trên địa bàn sau khi có ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp huyện nhưng không vượt quá mức giá tối đa đã được quy định tại Quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2017 và thay thế Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu và quản lý, sử dụng phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận :**

- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT và Ủy viên UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 4;
- Báo Bình Thuận; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu VT, TH Hùng ( b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hai**

## **QUY ĐỊNH**

**Giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt  
sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2017/QĐ-UBND  
Ngày 26/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Mục đích thu giá dịch vụ**

Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận là khoản thu nhằm bù đắp một phần hoặc toàn bộ chi phí đầu tư cho hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn tỉnh để giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường.

#### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh**

Việc thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được áp dụng trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, ở những khu vực có diễn ra hoạt động thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Thuận do cơ quan chức năng của Nhà nước thực hiện hoặc do các cơ sở kinh doanh dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt thực hiện.

#### **Điều 3. Đối tượng nộp và đơn vị thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt**

1. Đối tượng nộp tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt là: cá nhân cư trú, hộ gia đình, các tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh, các cơ quan hành chính sự nghiệp, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các cơ sở tôn giáo các đơn vị lực lượng vũ trang đóng quân ở những khu vực quy định tại Điều 2 Quy định này có rác thải được cơ quan chức năng của Nhà nước hoặc các cơ sở kinh doanh dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải thực hiện thu gom.

2. Đơn vị thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt là: Ban Quản lý công trình công cộng thuộc các huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân các phường xã thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết và các cơ sở kinh doanh dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải được giao trách nhiệm thu thực hiện việc thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải theo quy định tại Quy định này.

## **Chương II**

### **MỨC THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN THU DỊCH VỤ THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI SINH HOẠT**

#### **Điều 4. Mức giá dịch vụ**

1. Mức giá dịch vụ được quy định tại phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.
2. Các đơn vị thu, các đơn vị thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải thu theo mức thu quy định tại khoản 1 Điều này.

#### **Điều 5. Quản lý và sử dụng tiền thu từ dịch vụ**

1. Đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ (không do nhà nước đầu tư hoặc do nhà nước đầu tư nhưng đã chuyển giao cho tổ chức cá nhân khác): Số tiền thu được xác định là doanh thu hoạt động kinh doanh của các cơ sở kinh doanh dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và phải có nghĩa vụ kê khai, nộp thuế theo quy định pháp luật về thuế hiện hành.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp có thu, Ủy ban nhân dân xã phường thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết được giao trách nhiệm thu, thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải: Toàn bộ số tiền thu được nộp vào tài khoản tạm giữ của cơ quan thu mở tại Kho bạc Nhà nước được để lại cho đơn vị thu và quản lý, sử dụng như sau:

a) Các đơn vị thu thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải có nguồn vốn không do nhà nước đầu tư hoặc do nhà nước đầu tư nhưng đã chuyển giao cho tổ chức, cá nhân thực hiện theo nguyên tắc hạch toán, tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm về kết quả thu: Số tiền thu sau khi trừ thuế giá trị gia tăng được xác định là doanh thu hoạt động kinh doanh của đơn vị, đơn vị có nghĩa vụ kê khai, nộp thuế và quyết toán thuế theo quy định pháp luật về thuế hiện hành.

b) Đối với các Ban Quản lý công trình công cộng thuộc các huyện, thị xã; các đơn vị sự nghiệp có thu được giao trách nhiệm thu, thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải: Toàn bộ số tiền thu được nộp vào tài khoản tạm giữ của cơ quan mở tại Kho bạc Nhà nước được để lại cho đơn vị và quản lý, sử dụng như sau:

- Trích để lại đơn vị 10% trên tổng số tiền thu được để sử dụng lập quỹ khen thưởng, phúc lợi cho cán bộ, nhân viên trực tiếp trong đơn vị. Mức trích lập hai quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi bình quân một năm một người: Tối đa không quá 03 (ba) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay cao hơn năm trước và bằng 02 (hai) tháng lương thực hiện nếu số thu năm nay thấp hơn hoặc bằng năm trước. Khoản trích này không phản ánh vào ngân sách nhà nước, nhưng được hạch toán vào nguồn thu sự nghiệp của đơn vị. Sau khi

quyết toán đúng chế độ, phần trích để lại chưa chi trong năm được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

- Phần còn lại 90% tổng số thu dùng để chi phí cho bộ máy hoạt động, chi phí phục vụ công tác thu gom, vận chuyển rác thải, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác môi trường, cụ thể: Chi thanh toán cho cá nhân trực tiếp thực hiện công việc, dịch vụ, thu gom, vận chuyển rác thải (gồm: tiền lương, tiền công, phụ cấp lương, các khoản đóng góp theo quy định được tính trên tiền lương, trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chế độ quy định); chi phí trực tiếp phục vụ cho việc như: văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, điện thoại, điện, nước, công tác phí theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành; chi mua sắm vật tư, nguyên liệu và sửa chữa thường xuyên tài sản, trang thiết bị và các khoản chi khác liên quan trực tiếp đến việc thu gom, vận chuyển rác thải; chi đầu tư mua sắm phương tiện, trang thiết bị, xây dựng các công trình phục vụ cho việc giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường.

- Đối với Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết:

+ Trích 15% tổng số tiền thu được cho đơn vị thu để chi hỗ trợ tiền công cho cá nhân trực tiếp thực hiện thu, chi phí biên lai, văn phòng phẩm,...

+ Phần còn lại 85% số thu được dùng để cân đối nguồn kinh phí đặt hàng, đấu thầu dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn thành phố.

3. Cuối năm, Đơn vị thu giá dịch vụ thực hiện ghi thu, ghi chi đối với các khoản chi phí nêu trên vào ngân sách nhà nước. Hàng năm, đơn vị thu giá dịch vụ lập dự toán thu, chi gửi cơ quan tài chính, cơ quan thuế cùng cấp, Kho bạc nhà nước nơi đơn vị mở tài khoản tạm giữ tiền để kiểm soát chi theo quy định hiện hành. Đơn vị phải quyết toán số thu, chi hàng năm theo thực tế. Sau khi quyết toán đúng chế độ, nếu số tiền thu được trích để lại cho đơn vị không đủ để chi cho các nội dung trên thì ngân sách các cấp cân đối bổ sung; nếu số tiền thu được lớn hơn số chi trong năm, tiền chưa chi trong năm được phép chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định. Ủy ban nhân dân các cấp và đơn vị thu dịch vụ có trách nhiệm quản lý và sử dụng theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

### **Chương III**

## **CHỨNG TỪ THU, TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ THU VÀ CƠ QUAN THUẾ**

### **Điều 6. Chứng từ thu tiền dịch vụ**

1. Tổ chức, cá nhân thu tiền dịch vụ phải lập và cấp chứng từ thu cho đối tượng nộp theo đúng quy định của Bộ Tài chính về chế độ phát hành,

quản lý, sử dụng chứng từ. Ban Quản lý công trình công cộng thuộc các huyện, thị xã, Ủy ban nhân dân phường, xã thuộc thành phố Phan Thiết hoặc các đơn vị sự nghiệp có thu được giao trách nhiệm thu sử dụng chứng từ thu (biên lai, hóa đơn) do cơ quan thuế thống nhất phát hành, đơn vị thu phải lập và cung cấp chứng từ (biên lai, hóa đơn) thu cho đối tượng nộp theo quy định hiện hành về chế độ phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế.

2. Đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải: Khi thu phải lập và giao hoá đơn cho đối tượng nộp theo quy định hiện hành về chế độ phát hành, quản lý, sử dụng hóa đơn bán hàng.

3. Mọi trường hợp không được cấp chứng từ hoặc cấp chứng từ không đúng quy định thì đối tượng nộp có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân thu cấp chứng từ thu theo đúng quy định hoặc khiếu nại, tố cáo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Trách nhiệm của đơn vị thu tiền dịch vụ**

1. Đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải: Phải thực hiện đăng ký, kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế quản lý theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành, cụ thể:

- Đăng ký với Chi Cục thuế theo quy định của pháp luật hiện hành về mã số đối tượng nộp thuế.

- Kê khai, nộp thuế theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác (nếu có) theo quy định của pháp luật đối với số tiền thu được.

2. Ban Quản lý công trình công cộng thuộc các huyện, thị xã hoặc các đơn vị sự nghiệp có thu được giao trách nhiệm thu tiền dịch vụ, thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt:

- Trong thời hạn chậm nhất là 10 ngày trước khi bắt đầu thu theo Quy định này phải đăng ký với cơ quan thuế về địa điểm thu, chứng từ thu và việc tổ chức thu theo quy định hiện hành. Định kỳ hàng tháng phải kê khai số tiền thu và nộp tờ khai cho cơ quan thuế chậm nhất trong 05 ngày đầu của tháng tiếp theo. Đơn vị thu phải thực hiện kê khai đầy đủ các nội dung theo biểu mẫu quy định và chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu kê khai.

- Mở tài khoản tạm giữ tiền thu tại Kho bạc Nhà nước nơi thu để theo dõi, quản lý tiền. Định kỳ hàng ngày hoặc chậm nhất là 01 tuần (tùy theo số tiền thu được nhiều hay ít, nơi thu xa hay gần Kho bạc Nhà nước), đơn vị thu phải nộp toàn bộ số tiền đã thu được trong kỳ vào tài khoản “Tạm giữ tiền” (nếu số tiền thu được vào các ngày thứ 7, chủ nhật, ngày lễ thì phải nộp vào

ngày làm việc đầu tiên của tuần kế tiếp) và phải theo dõi, hạch toán khoản thu này theo chế độ kế toán hiện hành.

- Thực hiện việc trích, nộp các khoản và quản lý, sử dụng số tiền được trích để lại theo quy định tại Quy định này.

- Thực hiện chế độ kế toán và quyết toán số tiền thu được theo quy định hiện hành của Nhà nước:

- + Mở sổ sách kế toán để theo dõi, phản ánh đầy đủ số thu, số trích và quản lý, sử dụng số tiền thu được.

- + Quản lý, sử dụng chứng từ thu và các chứng từ kế toán có liên quan theo đúng chế độ quản lý ấn chỉ, chứng từ quy định.

- + Thực hiện quyết toán theo năm dương lịch. Thời hạn nộp hồ sơ quyết toán năm cho cơ quan quản lý và cơ quan thuế chậm nhất không quá 90 ngày kể từ ngày 31/12 của năm quyết toán theo biểu mẫu quy định. Quyết toán phải phản ánh đầy đủ toàn bộ số tiền đã thu; số tiền được trích để lại; số tiền phải nộp, đã nộp; số tiền còn phải nộp hoặc nộp thừa tính đến thời điểm quyết toán.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu quyết toán, nếu đơn vị cố tình báo cáo sai để trốn nộp, gian lận tiền của ngân sách Nhà nước, thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Cung cấp đầy đủ tài liệu, sổ sách, hoá đơn, chứng từ kế toán liên quan đến việc quản lý tiền thu theo yêu cầu của cơ quan thuế và các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

3. Thực hiện việc công khai và trả lời chất vấn về chế độ thu. Hình thức công khai:

- Niêm yết ở những vị trí thuận lợi để đối tượng nộp tiền dịch vụ dễ nhận biết. Nội dung niêm yết: tên dịch vụ, đối tượng thuộc diện nộp tiền dịch vụ, mức thu, chứng từ thu, thủ tục thu, nộp tiền dịch vụ.

- Thông báo công khai văn bản quy định mức thu dịch vụ.

4. Thực hiện việc thu dịch vụ theo đúng đối tượng, mức thu quy định tại Quy định này.

### **Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan thuế**

1. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thu thực hiện việc kê khai, thu, nộp, mở sổ sách, chứng từ kế toán và quyết toán tiền dịch vụ theo đúng quy định pháp luật và các quy định cụ thể tại Quy định này.

2. Kiểm tra, thanh tra việc kê khai, thu, nộp và quyết toán; xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền về thực hiện chế độ đăng ký, kê khai, nộp

tiền thu được vào ngân sách Nhà nước, chế độ mở sổ kế toán, quản lý, sử dụng và lưu giữ chứng từ thu.

3. Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức in ấn, phát hành, quản lý chứng từ thu theo quy định của Bộ Tài chính; bảo đảm cung cấp kịp thời, đầy đủ chứng từ phục vụ cho công tác thu của các đơn vị thực hiện.

#### **Chương IV**

### **XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

#### **Điều 9. Xử lý vi phạm**

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật trong quản lý, thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bình Thuận thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 10. Khiếu nại, tố cáo**

Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại; cá nhân có quyền tố cáo hành vi vi phạm trong quản lý, thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt với cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Việc giải quyết khiếu nại thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại; giải quyết tố cáo thực hiện theo quy định của Luật Tố cáo.

#### **Chương V**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11.** Căn cứ mức thu và chế độ quản lý, sử dụng giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt quy định tại Quy định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn cho các đơn vị thu, thực hiện thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thực hiện, đồng thời kiểm tra việc thực hiện thu tiền dịch vụ của các đơn vị thu trên địa bàn theo đúng đối tượng và mức thu quy định tại Quy định này.

**Điều 12.** Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có phát sinh thêm đối tượng thu tiền dịch vụ, các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân cấp huyện để tổng hợp gửi Sở Xây dựng, Sở Tài chính xem xét báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Ngọc Hai**



**Phụ lục:**

**Giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt  
sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21 /2017QĐ-UBND  
ngày 26 /7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Đối tượng nộp tiền dịch vụ	Mức thu (***)		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số tiền	
<b>I</b>	<b>Hộ gia đình không hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ</b>	đồng/hộ/tháng		
1	Hộ ở xã	đồng/hộ/tháng	12.000	
2	Hộ ở phường, thị trấn	đồng/hộ/tháng	20.000	
<b>II</b>	<b>Hộ kinh doanh buôn bán nhỏ</b>	đồng/hộ/tháng	30.000	
<b>III</b>	<b>Trường học, nhà trẻ</b>	đồng/đơn vị/tháng		
1	Nội trú, bán trú		120.000	
2	Trên 1000 học sinh		120.000	
3	Từ 500 - 1000 học sinh		60.000	
4	Dưới 500 học sinh		35.000	
<b>IV</b>	<b>Cơ quan hành chính, sự nghiệp, các tổ chức chính trị, chính trị xã hội, xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị lực lượng vũ trang, trụ sở làm việc của các doanh nghiệp, các cơ sở tôn giáo</b>	đồng/đơn vị/tháng	60.000	
<b>V</b>	<b>Doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ, cửa hàng, khách sạn, nhà hàng kinh doanh ăn uống</b>			
1	Lượng rác thải dưới 01 m <sup>3</sup> /tháng	đồng/đơn vị/tháng	210.000	
	<i>Trong đó: áp dụng tại huyện Phú Quý</i>	đồng/đơn vị/tháng	180.000	
2	Lượng rác thải từ 01 m <sup>3</sup> /tháng trở lên	đồng/m <sup>3</sup> rác	195.000	(*)
<b>VI</b>	<b>Nhà trọ, nhà nghỉ</b>	đồng/đơn vị/tháng		
1	Dưới 05 phòng		75.000	
	<i>Trong đó: áp dụng tại huyện Phú Quý</i>		60.000	

2	Từ 05-10 phòng		120.000	
	<i>Trong đó: áp dụng tại huyện Phú Quý</i>		95.000	
3	Trên 10 phòng		210.000	
	<i>Trong đó: áp dụng tại huyện Phú Quý</i>		180.000	
<b>VII</b>	<b>Khu du lịch (các cá nhân, tổ chức kinh doanh dịch vụ trong khu du lịch)</b>	đồng/m <sup>3</sup> rác	195.000	(*)
<b>VIII</b>	<b>Hộ kinh doanh chế biến hải sản và giết, mổ động vật và Hộ kinh doanh dịch vụ khác</b>			
1	Lượng rác thải dưới 01 m <sup>3</sup> /tháng	đồng/đơn vị/tháng	210.000	
	<i>Trong đó: áp dụng tại huyện Phú Quý</i>		180.000	
2	Lượng rác thải từ 01 m <sup>3</sup> /tháng trở lên	đồng/m <sup>3</sup> rác	195.000	(*)
<b>IX</b>	<b>Bệnh viện, Cơ sở y tế</b>			
1	Rác thải sinh hoạt tại trạm y tế xã, phường, thị trấn	đồng/đơn vị/tháng	120.000	
2	Rác thải sinh hoạt tại Bệnh viện và các cơ sở y tế khác	đồng/m <sup>3</sup> rác	195.000	(*)
<b>X</b>	<b>Nhà máy, cơ sở sản xuất</b>			
	Rác thải sinh hoạt	đồng/m <sup>3</sup> rác	195.000	(*)
<b>XI</b>	<b>Chợ, Nhà ga, Bến tàu, Bến xe và khu vực khác</b>	đồng/m <sup>3</sup> rác	195.000	(*)
<b>XII</b>	<b>Công trình xây dựng</b>	đồng/công trình	0,05% giá trị xây lắp công trình	(**)

**Ghi chú:**

(\*): Đơn vị thu phí có trách nhiệm xác định cụ thể khối lượng rác thải của các đơn vị có rác thải để đảm bảo thu đúng, đủ theo thực tế phát sinh.

(\*\*): Giá trị xây lắp công trình: là giá trị xây lắp trước thuế và không bao gồm chi phí thiết bị.

(\*\*\*) : Mức thu quy định trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng.